

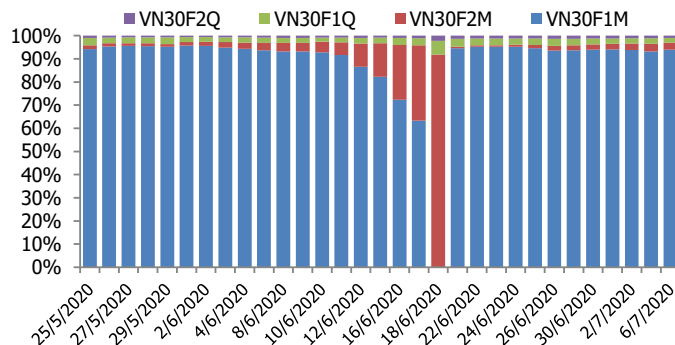
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2007	16/7/2020	10	798.30	26,203
VN30F2008	20/8/2020	45	789.50	847
VN30F2012	17/12/2020	164	781.90	570
VN30F2103	18/3/2021	255	776.80	290

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường ghi nhận một phiên giao dịch đầy hưng phấn với cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, tăng từ 22,1 đến 25,8 điểm so với phiên liền trước, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận tăng 13,59 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều được hiệu chỉnh đáng kể. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 7 hiện chỉ còn thấp hơn 5,16 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2008 hiện ở mức -13,96 điểm.
- Thị trường đang có nhiều diễn biến thuận lợi hơn, dòng tiền bên mua (Long) đang chứng tỏ sức mạnh so với bên bán (Short), đà lan tỏa cải thiện dần qua từng phiên, song vấn đề là các nhóm ngành trụ đang chưa thực sự đồng thuận về mặt dòng tiền. Do đó, khả năng thị trường sẽ xuất hiện những nhịp rung lắc trong biên độ từ 785-810 điểm trong những phiên tới. Cửa tăng của thị trường vẫn sáng hơn cửa giảm, nên hoạt động canh Long trong các điều chỉnh kỹ thuật quanh vùng hỗ trợ sẽ là chiến lược được ưu tiên hơn trong tuần này. Trong khi đó, chiến lược Short sẽ được cân nhắc tại vùng kháng cự mạnh 810-816, hoặc là vùng đệm 778-782 điểm bị phá vỡ.
- VN30 đang thể hiện trạng thái tích cực khi có tới 80% cổ phiếu trong xu hướng tạo đáy ngắn hạn đi lên. Đặc biệt, trong số này có nhiều cổ phiếu dẫn dắt như VNM, VHM, CTG, VPB hay SAB. Trong một xu hướng tăng, sự dẫn dắt của các cổ phiếu trụ là chất xúc tác quan trọng để quyết định đà tăng này có bền vững hay không. Trong 3 nhóm ngành có tỷ trọng đóng góp nhiều nhất trên thị trường, bất động sản (VIC, VHM, VRE), thực phẩm - đồ uống (VNM, SAB, MSN) là 2 nhóm được kỳ vọng tích cực nhất khi có sự đồng thuận cả về yếu tố giá và dòng tiền.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Cửa tăng của thị trường vẫn sáng hơn cửa giảm, nên hoạt động canh Long trong các điều chỉnh kỹ thuật quanh vùng hỗ trợ sẽ là chiến lược được ưu tiên hơn trong tuần này. Trong khi đó, chiến lược Short sẽ được cân nhắc tại vùng kháng cự mạnh 810-816, hoặc là vùng đệm 778-782 điểm bị phá vỡ.

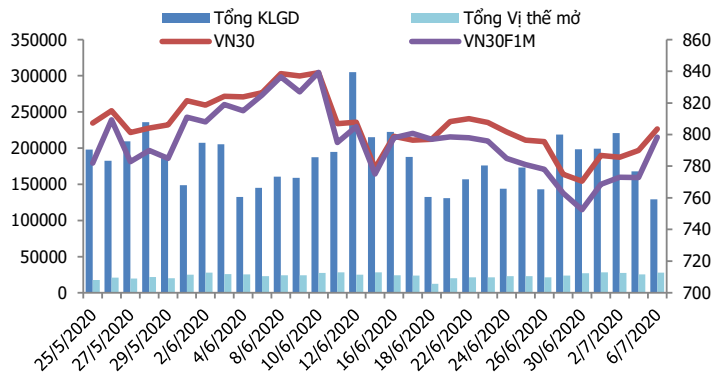
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Long và canh Long tích lũy khi giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 785-788, Stoploss nếu thủng 782 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai, khi chênh lệch giá các hợp đồng còn lại chưa tạo cơ hội mở vị thế rõ ràng

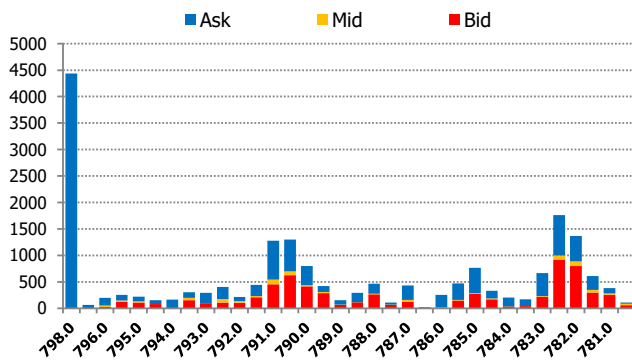
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2007	798.3	3.30	128,165	-23.5	26,203	10.0
VN30F2008	789.5	3.38	671	72.5	847	3.7
VN30F2012	781.9	3.23	145	163.6	570	-8.9
VN30F2103	776.8	2.93	147	133.3	290	-1.7
Tổng			129,128	-23.2	27,910	9.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Thị trường ghi nhận một phiên giao dịch đầy hưng phấn với cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, tăng từ 22,1 đến 25,8 điểm so với phiên liền trước, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận tăng 13,59 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên cuối tuần trước với tổng giá trị giao dịch đạt 129.128, giảm 21%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều tại hợp đồng tương lai tháng 7 với 128.165 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2007 là 804,74 điểm (cao hơn 6,44 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2008 là 809,25 điểm (+19,75 điểm), VN30F2009 là 824,77 điểm (+42,87 điểm) và VN30F2012 là 836,84 điểm (+60,04 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	792-795	785-788	770-775
Kháng cự	800-804	807-810	809-816

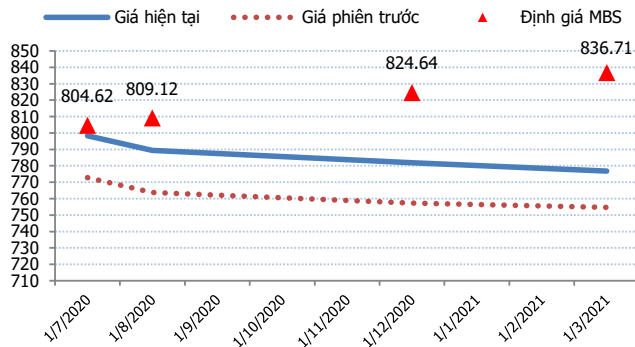
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-8.8	-9.10	0.3	-8.9
VN30F1Q - VN30F1M	-16.4	-15.40	-1	-14.70
VN30F1Q - VN30F2M	-7.6	-6.30	-1.3	-5.8
VN30F2Q - VN30F1M	-21.5	-18.10	-3.4	-17.78
VN30F2Q - VN30F2M	-12.7	-9.00	-3.7	-8.88
VN30F2Q - VN30F1Q	-5.1	-2.70	-2.4	-3.08

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



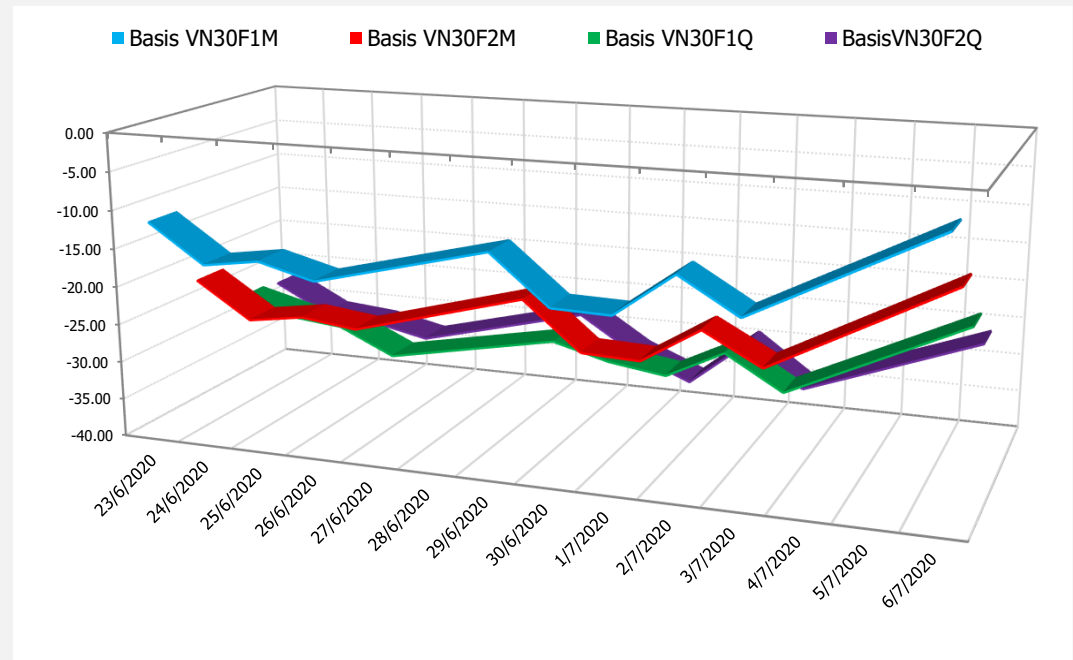
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường ghi nhận một phiên giao dịch đầy hưng phấn với cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, tăng từ 22,1 đến 25,8 điểm so với phiên liền trước, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận tăng 13,59 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều được hiệu chỉnh đáng kể. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 7 hiện chỉ còn thấp hơn 5,16 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2008 hiện ở mức -13,96 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng vào cuối phiên giao dịch hôm nay tiếp tục ghi nhận những thay đổi không đáng kể, hiện nằm trong khoảng -21,5 điểm đến -5,1 điểm. Chốt phiên, chênh lệch giá hợp đồng kỳ hạn tháng 8 và tháng 7 tiếp tục tăng nhẹ 0,3 điểm lên mức -8,8 điểm. Những biến động nhỏ này khó tạo ra cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Vì vậy nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế mới và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch spread rõ ràng hơn.

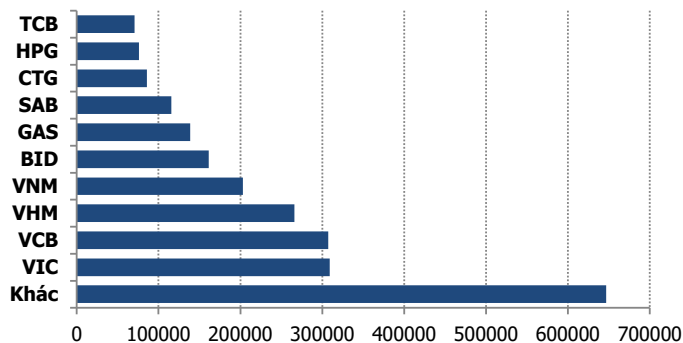
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



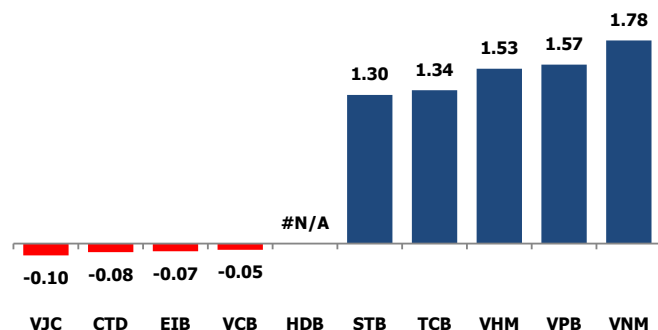
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	861.16	803.46
Thay đổi	13.55	13.59
%Chg	1.60	1.72
YTD	-10.39	-8.60
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,007.76	2,380.62
P/E	14.22	11.48
P/B	1.92	1.83

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



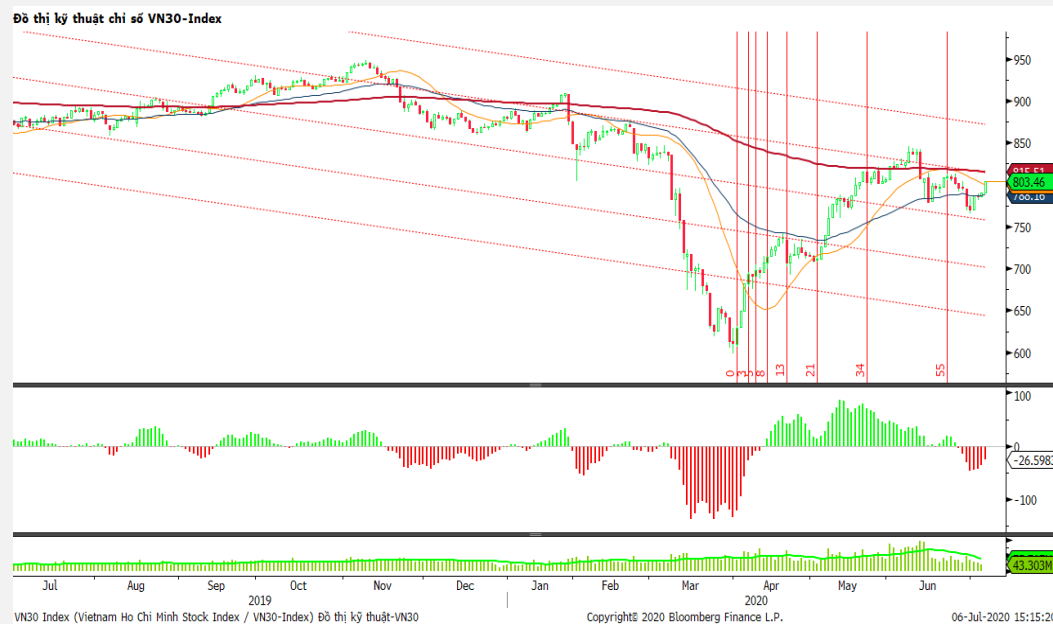
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sắc xanh chiếm ưu thế rất lớn ở rổ VN30. STB bút phá dẫn đầu với sắc xanh 5%; ở vị trí tiếp theo là VHM với mức tăng gần 4%; CTG, POW, VPB, SAB, GAS và SSI là những mã có mức tăng trên 3%. Ở bên ngược lại, CTD là mã giảm mạnh nhất với đà giảm trên 2%, các mã còn lại của phe này kết phiên với sắc đỏ nhẹ dưới tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 13,59 điểm (+1,72%) lên 803,46 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 25 mã tăng/04 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 78,41 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.289 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 20 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua tập trung vào VHM (152,38 tỷ đồng), VNM (33,49 tỷ đồng), SSI (10,05 tỷ đồng), FUEVFVND (9,26 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	861.16	1.60	14.22	(10.39)
Dow Jones	26,287.03	1.78	19.59	(7.89)
S&P500	3,179.72	1.59	22.77	(1.58)
Nikkei 225	22,709.65	(0.02)	26.85	(4.00)
Shanghai	3,332.88	5.71	17.02	9.27
DAX	12,733.45	1.64	24.11	(3.89)
Vàng	1,785.33	0.04		17.67
Dầu WTI	40.74	0.27		(33.28)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 06/07/2020			
Anh-PMI xây dựng	28.90	47.00	55.30
Mỹ-PMI phi sản xuất	45.40	49.50	
Thứ Ba- 07/07/2020			
Úc- Lãi suất	0.25%	0.25%	
Thứ Tư - 08/07/2020			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.195M	-0.710M	
Thứ Năm- 09/07/2020			
Trung Quốc-CPI	2.40%	2.70%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh, dẫn đầu đà tăng là cổ phiếu nhóm công nghệ, khi Phố Wall tiếp tục ghi nhận sự khởi sắc từ tuần trước bất chấp số ca nhiễm nCoV liên tục gia tăng. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 459,67 điểm, tương đương 1,8%, lên 26.287,03 điểm. S&P 500 tăng 1,6% chốt phiên ở mức 3.179,72 điểm. Nasdaq Composite đạt mức cao nhất mọi thời đại, tăng 2,2% lên 10.433,65 điểm.
- Các hợp đồng dầu thô tương lai dao động trái chiều vào ngày thứ Hai (06/07). Giá dầu Brent tương lai tăng 30 cent lên 43,1 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 2 cent xuống 40,63 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 6/7 tăng, hướng về đỉnh gần 8 năm trong bối cảnh số ca nhiễm Covid-19 tăng giúp nhu cầu mua tài sản an toàn đi lên, bất chấp thị trường chứng khoán diễn biến tích cực. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 10,7 USD lên 1.785,1 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VNM, VPB và VHM là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm mạnh. Trong đó, riêng VNM đóng góp 1,79 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.73	116,500	2.10	2.01%	152.238	1.78	21.36	6.76
TCB	Banks	7.52	20,250	2.27	2.27%	24.464	1.34	6.78	1.10
HPG	General Industrials	7.46	27,600	0.36	1.09%	269.42	0.22	9.99	1.53
VIC	Real Estate Investment & Services	7.15	91,400	1.33	1.88%	25.805	0.75	43.63	3.83
VPB	Banks	6.12	22,000	3.29	3.76%	44.3	1.57	5.87	1.20
VCB	Banks	5.52	82,900	-0.12	1.21%	101.036	-0.05	17.10	3.62
VHM	Real Estate Investment & Services	5.12	80,800	3.86	5.30%	347.769	1.53	10.33	4.22
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.79	46,800	1.19	1.40%	50.758	0.45	11.20	2.49
VJC	Travel & Leisure	4.60	107,700	-0.28	0.93%	34.316	-0.10	15.15	3.79
MSN	Financial Services	4.39	57,600	0.70	1.58%	49.362	0.25	14.54	1.59
MBB	Banks	4.01	17,000	0.89	1.78%	50.478	0.28	5.00	0.98
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.01	83,500	2.20	2.44%	51.47	0.69	9.48	2.83
NVL	Real Estate Investment & Services	3.55	64,200	2.88	3.37%	46.47	0.80	17.91	2.75
STB	Banks	3.40	11,550	5.00	4.98%	185.616	1.30	8.69	0.76
EIB	Banks	3.03	17,800	-0.28	3.78%	1.635	-0.07	23.00	1.35
HDB	Banks	2.87	26,000	0.00	2.53%	20.191	0.00	7.07	1.33
CTG	Banks	2.80	23,050	3.36	3.79%	111.503	0.73	9.18	1.10
SAB	Beverages	2.08	180,500	3.14	2.36%	26.373	0.51	26.86	6.72
VRE	General Retailers	1.90	27,100	2.26	2.84%	83.387	0.34	22.10	2.29
PNJ	General Retailers	1.75	59,500	1.54	1.70%	24.274	0.21	11.34	2.69
GAS	Oil & Gas Producers	1.13	72,400	2.99	2.25%	34.967	0.26	12.44	2.72
BID	Banks	1.05	40,100	2.56	2.81%	30.078	0.21	18.74	2.12
SSI	Financial Services	0.92	15,600	2.97	2.97%	61.421	0.21	12.79	1.02
PLX	#N/A	0.81	46,400	0.98	1.64%	37.429	0.06	53.38	2.94
REE	Industrial Engineering	0.81	31,950	0.63	1.25%	13.512	0.04	6.42	0.98
POW	#N/A	0.76	9,990	3.31	3.20%	24.581	0.20	9.72	0.87
SBT	Food Producers	0.62	14,300	1.78	2.51%	42.222	0.09	83.78	1.17
BVH	Financial Services	0.51	47,000	1.08	2.59%	20.337	0.04	35.97	1.81
CTD	Construction & Materials	0.44	78,200	-2.13	5.13%	59.478	-0.08	9.74	0.70
ROS	Construction & Materials	0.14	3,040	1.33	2.00%	26.219	0.02	11.26	0.29

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn